TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **133**/2025/HSST
Ngày: 27-10-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Trung Lưu; bà Lê Thị Kiều Thu

Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông Chu Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 99/2025/TLST-HS, ngày 15 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc Đ**, Giới tính: nam;

Sinh ngày: 10 tháng 7 năm 1990, tại tỉnh Bình Thuận, nay là tỉnh Lâm Đồng.

Nơi thường trú: khu phố Minh Tân 2, xã Phan Rí Cửa, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi ở: khu phố 7, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Trần Ngọc H (không rõ năm sinh, nơi cư trú);

Con bà Lê Thị L, sinh năm: 1965

Nơi thường trú: khu phố M, xã P, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Vợ con chưa có.

- Tiền án: Ngày 02/4/2014, TAND thành phố Phan Thiết xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", được xác định là "Tái phạm" tại Bản án số 63, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2016. Chưa thi hành xong phần dân sự, chưa được xóa án tích.

-Tiền sự: Ngày 25/3/2025, Chủ tịch UBND thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý, thời hạn 01 năm theo Quyết định số 126.

- Nhân thân:

- Ngày 09/3/2010, TAND thành phố Phan Thiết xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 30, chấp hành xong hình phạt ngày 28/02/2011.

- Ngày 30/9/2021, TAND thành phố Phan Thiết xử phạt 12 tháng tù về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật" tại Bản án số 144, chấp hành xong hình phạt ngày 20/12/2022.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 26/7/2025, hiện tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực số A thuộc Trại tạm giam số 3 Công an tỉnh L.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:** Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/7/2025, Trần Ngọc Đ cùng với Lại Quốc C (sinh năm 2003, trú tại thôn P, xã H, tỉnh Lâm Đồng) và Đinh Văn H1 (sinh năm 1984, trú tại khu phố F, phường P, tỉnh Lâm Đồng) đang ở trong căn nhà tại hẻm I đường N khu phố G, phường P, tỉnh Lâm Đồng thì Công an phường P kiểm tra hành chính căn nhà trên, phát hiện bên dưới võng nơi Đ đang nằm có một hộp nhỏ bằng kim loại màu cam, mặt trước hộp có dòng chữ Keliguo Pineapple có kích thước (4,5 x 5)cm, mở hộp ra kiểm tra thì phát hiện bên trong có 03 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, cả 03 đoạn ống nhựa đều có kích thước (1 x 2,3)cm, bên trong 03 đoạn ống nhựa này đều chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) và 01 gói nylon không màu có khóa kéo màu đỏ một đầu và có kích thước (4,2 x 7,2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa Đ, C, H1 về trụ sở làm việc. Tại đây, Đ đã khai nhận số ma túy bị thu giữ là của Đ, Đ mua của 01 người tên là Ba K (không rõ nhân thân) với số tiền 500.000 đồng về để sử dụng dần.

Vật chứng của vụ án:

- 01 hộp bằng kim loại màu cam, mặt trước hộp có dòng chữ Keliguo Pineapple có kích thước (4,5 x 5)cm, bên trong có:

+ 01 gói nylon không màu có khóa kéo màu đỏ một đầu, kích thước (4,2 x 7,2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. (Ký hiệu M1 khi giám định).

+ 03 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, cả ba đoạn ống nhựa đều có kích thước (1 x 2,3)cm, bên trong 03 đoạn ống nhựa đều chứa chất tinh thể màu trắng. (Ký hiệu M2 khi giám định).

Tại kết luận giám định số 121 ngày 02/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,6867 gam; là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,4307 gam; là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Xử lý vật chứng:

01 gói nylon có khóa kéo viền đỏ, kích thước (7,2 x 4,2)cm; 03 đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu; 0,6635 gam mẫu M1; 0,4080 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 121. VKSND Khu vực 10 - Lâm Đồng ra Quyết định chuyển đến kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Lâm Đồng bảo quản, chờ xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 86/CT/VKSPT-HS ngày 30/9/2025, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Lâm Đồng.

- Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Ngọc Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), đề nghị xử phạt bị cáo Trần Ngọc Đ từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng bị cáo đã hối hận, biết sai trái xin HĐXX xem xét xử cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ xác định hành vi: tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo được nêu trong Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Lâm Đồng là đúng thực tế. Nhận thấy lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định đây là vụ án "Tàng trữ trái phép chất ma túy" do Trần Ngọc Đ thực hiện. Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/7/2025, tại căn nhà ở hẻm I đường N, phường P, tỉnh Lâm Đồng. Trần Ngọc Đ đã có hành vi cất giữ trái phép 1,1174 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Ngày 02/4/2014, TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt Trần Ngọc Đ 03 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" được xác định là "Tái phạm" tại Bản án số 63, chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm", là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Hành vi của Trần Ngọc Đ đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng nhân thân xấu.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Lâm đồng: về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 121, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L.

[6] - Đối tượng tên Ba K có hành vi bán ma túy cho Đ, do không rõ nhân thân nên không đủ căn cứ để xử lý.

- Nhí Giàu là người chủ thuê căn nhà nơi xảy ra vụ việc, tại thời điểm bị bắt quả tang Nhí G đang chấp hành án tại Trại giam T, không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ; Lại Quốc C và Đinh Văn H1 không biết việc Đ cất giấu chất ma túy nên không xem xét xử lý hình sự đối với Nhí G, C và H1.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: bị cáo **Trần Ngọc Đ**, phạm tội:"Tàng trữ trái phép chất ma túy",

Căn cứ vào: điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xử phạt: bị cáo Trần Ngọc Đ **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/7/2025.

[2]. Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 121, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L

(Tất cả đều như biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản số: NK10, ngày 16/9/2025 giữa Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 - Lâm Đồng).

[3]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Ngọc Đ phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/10/2025).

Nơi nhận:
- Theo Điều 262 BLTTHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Ngọc